

Số: /BC-CTK

Phú Thọ, ngày tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội Quý I năm 2020

Kinh tế - xã hội tỉnh Phú Thọ Quý I năm 2020 diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế cả nước cũng như thế giới đang chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Viêm đường hô hấp cấp do chủng mới virus corona (*COVID-19*), đến nay đã lây lan trên phạm vi 197 quốc gia và vùng lãnh thổ. Sản xuất một số ngành công nghiệp trọng điểm bị sụt giảm; các hoạt động lưu thông, vận chuyển hàng hóa, hành khách, nhiều lĩnh vực dịch vụ như y tế, giáo dục, ăn uống, lưu trú, giải trí, nhất là du lịch bị ảnh hưởng rõ rệt; chăn nuôi sau dịch tả lợn Châu Phi phục hồi chậm; nhiều doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa phải thu hẹp sản xuất kinh doanh hoặc tạm ngừng hoạt động. Song, với quyết tâm cao trong lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh; cùng các cấp, các ngành, các thành phần kinh tế và nhân dân chung tay phòng chống dịch bệnh, khắc phục khó khăn, kinh tế của tỉnh vẫn duy trì ổn định, an ninh chính trị, trật tự xã hội được giữ vững, an sinh xã hội được đảm bảo. Trên cơ sở số liệu thực hiện 02 tháng và ước tính tháng 3, Cục Thống kê tỉnh sơ bộ đánh giá tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2020 trên địa bàn như sau:

1. Tín dụng, ngân hàng¹

Hoạt động tiền tệ, tín dụng, ngân hàng trong quý bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy Phú Thọ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về triển khai công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 và các giải pháp hỗ trợ khách hàng do ảnh hưởng của dịch.

Tính đến hết quý I/2020, tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn tỉnh ước đạt 57.552 tỷ đồng, tăng 1,6% so với cuối năm 2019 và tăng 18,6% so với cùng kỳ; trong đó tiền gửi dân cư đạt 45.390 tỷ đồng, tăng 4,9% so với cuối năm 2019 và tăng 14,2% so với cùng kỳ. Tổng dư nợ cho vay trên địa bàn ước đạt 63.287 tỷ đồng, giảm 1,9% so với cuối năm 2019 và tăng 8,3% so với cùng kỳ. Ước tính quý I năm 2020, nợ xấu ước tính 550 tỷ đồng, giảm 2 tỷ đồng so với cuối năm 2019, chiếm 0,87% tổng dư nợ cho vay toàn địa bàn, nợ xấu trong tầm kiểm soát của các Ngân hàng, tổ chức tín dụng.

¹ Nguồn: Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh Phú Thọ.

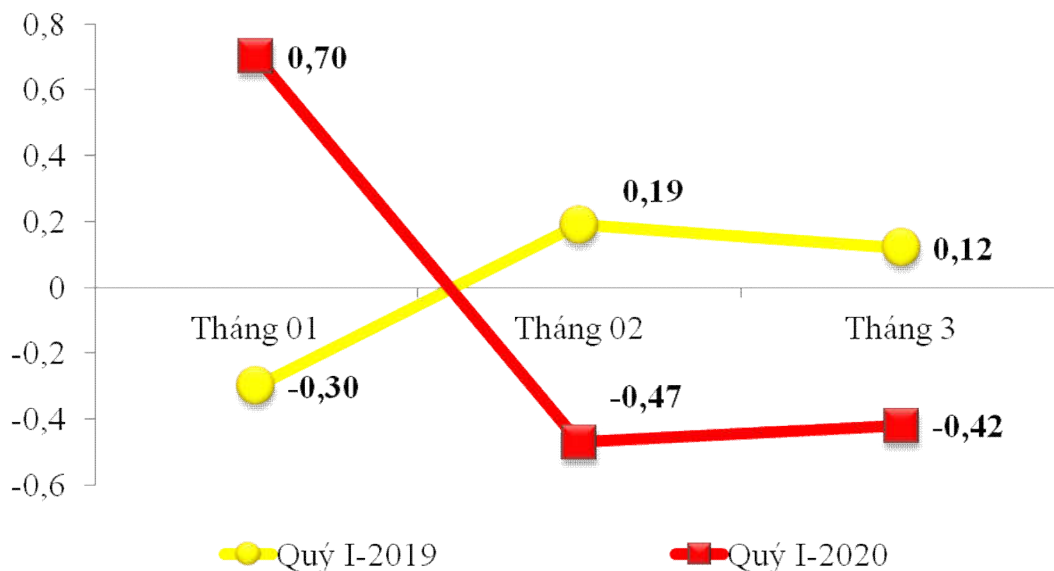
2. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 3/2020 giảm 0,42% so với tháng trước, giảm 0,18% so với tháng 12 năm trước (*sau 3 tháng*), tăng 5,98% so với tháng cùng kỳ (*sau 12 tháng*). Các yếu tố giúp kiềm chế chỉ số giá tháng này bao gồm: Giao thông (*giảm 4,48%*); Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng (*giảm 0,16%*); Văn hoá, giải trí và du lịch (*giảm 0,08%*); Hàng ăn và dịch vụ ăn uống (*giảm 0,04%*); Giáo dục (*giảm 0,02%*);... Nguyên nhân chỉ số giá tháng này giảm chủ yếu là tác động của đại dịch COVID-19 trên toàn thế giới lên mặt hàng xăng dầu thuộc nhóm giao thông (*Nhiên liệu chỉ số giá giảm mạnh 9,62% so với tháng trước, trong đó xăng, dầu diesel giảm 10,05%*).

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân quý I năm 2020 tăng 6,59% so với cùng kỳ, trong đó tăng mạnh và đáng kể nhất là nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống, tăng 14,92%, do trong nhóm này giá các mặt hàng thực phẩm (*tăng 22,32%*) tăng khá cao so với quý cùng kỳ năm trước, gồm: Thịt gia súc tươi sống (*tăng 60,34%*); Thịt chế biến (*tăng 27,87%*); Dầu mỡ ăn và chất béo khác (*tăng 20,06%*); Các loại đậu và hạt (*tăng 8,12%*); Thịt gia cầm tươi sống (*tăng 6,21%*);... Riêng nhóm Ăn uống ngoài gia đình, giảm 0,89% do tác động đáng kể của dịch bệnh COVID-19 và Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, ngày 30 tháng 12 năm 2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt, nâng cao mức phạt đối với người điều khiển phương tiện tham gia giao thông có sử dụng rượu, bia. Các nhóm còn lại tăng thấp hơn mức tăng của chỉ số IIP: Thuốc và dịch vụ y tế (*tăng 3,77%*); Hàng hoá và dịch vụ khác (*tăng 3,35%*); Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng (*tăng 2,1%*); Giao thông (*tăng 2,04%*); Thiết bị và đồ dùng gia đình (*tăng 1,91%*); Giáo dục (*tăng 0,99%*); Văn hoá, giải trí và du lịch (*tăng 0,59%*); Đồ uống và thuốc lá (*tăng 0,3%*); Bru chính viễn thông (*tăng 0,08%*); May mặc, mũ nón, giày dép (*tăng 0,05%*);...

Chỉ số giá Vàng bình quân quý I năm 2020 so với cùng kỳ tăng 27,28%; ở chiều ngược lại, chỉ số giá Đô la Mỹ giảm 1,37% so với cùng kỳ.

Chỉ số giá tiêu dùng các tháng quý I – 2020 (%)



3. Đầu tư và xây dựng

a) Vốn đầu tư thực hiện

Trong quý có Tết Nguyên đán (*từ ngày 24/1 đến 30/1/2020*), cộng với tình hình dịch COVID-19 đang xảy ra, làm cho Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh giảm cả so với quý trước cũng như cùng kỳ 2019.

Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn quý I/2020 ước đạt 5.552,1 tỷ đồng, giảm 3,9% so với quý cùng kỳ năm trước. Trong đó: Vốn đầu tư của dân cư và tư nhân ước đạt 2.998,7 tỷ đồng, giảm 22,4%; Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt 1.322,9 tỷ đồng, tăng 74,7%; Vốn đầu tư thuộc ngân sách Nhà nước ước đạt 829,1 tỷ đồng, tăng 18,6%;...

Một số chỉ tiêu Vốn đầu tư Quý I-2020

	Ước thực hiện quý I-2020 (Tỷ đồng)	Quý I/2020 so với Quý I/2019 (%)	Quý I-2020 so với Quý IV/2019 (%)
Tổng số	5.552,1	96,0	93,8
<i>Trong đó:</i>			
Vốn đầu tư thuộc ngân sách Nhà nước ước	829,1	118,6	68,3
Vốn đầu tư của dân cư và tư nhân	2.998,7	77,6	106,1
Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	1.322,9	174,7	74,7

Tính đến ngày 20/02/2020, trên địa bàn tỉnh thu hút, cấp mới được 3 dự án vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; với tổng số vốn đăng ký đạt 3,62 triệu USD (So với cùng kỳ năm trước giảm 6 dự án, giảm 21,8 triệu USD vốn đăng ký).

Vốn đầu tư thực hiện Quý I/2020 thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 756,6 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ, trong đó: Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước đạt 497,3 tỷ đồng, tăng 11,9%; Vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước đạt 191,6 tỷ đồng, tăng 2,3%; Vốn ngân sách nhà nước cấp xã ước đạt 67,6 tỷ đồng, tăng 8%.

Một số công trình/dự án trong quý sử dụng ngân sách nhà nước do địa phương quản lý có tổng giá trị vốn đầu tư đạt khá như: Dự án Cải thiện nông nghiệp có tưới tỉnh Phú Thọ (WB7) huyện Tam Nông, Thanh Thủy ước đạt 27,3 tỷ đồng; Trang trí, lắp đặt chỉnh trang đô thị thành phố Việt Trì đợt 1 và đợt 2 năm 2020 ước đạt 22,5 tỷ đồng; Tuyến đường vào cụm công nghiệp Bãi Ba - Đông Thành, huyện Thanh Ba ước đạt 19,1 tỷ đồng; Hoàn thiện tu bổ, tôn tạo hạ tầng, cảnh quan Trung tâm lễ hội Khu di tích lịch sử Đền Hùng ước đạt 17 tỷ đồng; Xây dựng cầu Kiệt Sơn tại Km1+980 đường tỉnh 316I để khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo an toàn giao thông trong mùa mưa lũ, thuộc địa bàn huyện Tân Sơn ước đạt 16,9 tỷ đồng; Khu du lịch Văn Lang (giai đoạn 2016-2020) ước đạt 16,2 tỷ đồng; Đường Vũ Thế Lang đoạn E4-đến Nguyễn Tất Thành ước đạt 15 tỷ đồng; Dự án sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tỉnh lộ 314 đoạn Thanh Ba-Hương Xạ ước đạt 14,3 tỷ đồng;....

b) Hoạt động xây lắp

Hoạt động xây lắp quý I năm 2020 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ chịu ảnh hưởng chung của tình hình dịch bệnh đang xảy ra, cùng với các khó khăn về nguồn vốn cũng như giá cả nguyên, vật liệu khiến cho doanh nghiệp khó tiếp cận được các dự án lớn. Giá trị sản xuất xây lắp theo hiện hành ước tăng 3,7% so với quý cùng kỳ. Phân theo loại hình sở hữu: Doanh nghiệp ngoài nhà nước ước giảm 2,4%; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước tăng 302,1%; Loại hình khác ước tăng 8,6%;... Phân theo loại công trình: Công trình nhà ở ước tăng 1,2%; Công trình nhà không để ở ước tăng 21%; Công trình kỹ thuật dân dụng ước giảm 5,7%; Hoạt động xây dựng chuyên dụng ước tăng 12,6%;...

4. Tình hình hoạt động của doanh nghiệp²

Tính đến hết ngày 15/3/2020, toàn tỉnh cấp đăng ký thành lập mới cho 178 doanh nghiệp, tăng 34,8% so với cùng kỳ, với tổng số vốn đăng ký 746,5 tỷ

² Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;

đồng, tăng 3,5 lần so với cùng kỳ; tỷ trọng vốn đăng ký bình quân trên một doanh nghiệp đạt 4,2 tỷ đồng. Đăng ký thành lập mới trong quý tập trung chủ yếu ở loại hình Công ty Trách nhiệm hữu hạn với 143 doanh nghiệp, chiếm 83,3%, tăng 34,9%;...

Trong quý I năm 2020 có 78 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, bằng 94% cùng kỳ; số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể là 9, bằng 60% cùng kỳ; số doanh nghiệp gặp khó khăn phải tạm ngừng hoạt động kinh doanh là 124 doanh nghiệp (*loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn là 89 doanh nghiệp, chiếm 71,8%*) tăng 5,1%.

5. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Quý I năm 2020, tình hình sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Phú Thọ cơ bản giữ ổn định. Các địa phương đang tích cực gieo trồng các loại cây hàng năm vụ Xuân 2020 nhằm đảm bảo kế hoạch sản xuất và thời vụ; hoạt động chăn nuôi gia cầm (*đàn gà*) phát triển mạnh, chăn nuôi trâu, bò giảm về đầu con do nhu cầu tiêu dùng sản phẩm thịt tăng (*thay thế sản phẩm thịt lợn*), chăn nuôi lợn đang có xu hướng khôi phục tổng đàn sau dịch tả lợn Châu Phi; trong kỳ trên địa bàn không xuất hiện dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm,... Tuy nhiên sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản vẫn phải đối mặt với một số khó khăn như: giá vật tư, thức ăn chăn nuôi, thủy sản có xu hướng tăng; dịch bệnh (*nhất là dịch tả lợn Châu Phi*) đã hết nhưng tâm lý người chăn nuôi vẫn còn lo lắng nên chưa mở rộng quy mô tái tổng đàn (*đàn lợn*); mặt khác thời gian qua dịch bệnh ở người (*COVID-19*) xuất hiện, lây lan,... cũng ảnh hưởng đến đời sống nói chung và của người nông dân nói riêng.

a) Trồng trọt

Kết quả sản xuất một số cây trồng chủ yếu vụ đông 2019-2020

	Vụ đông 2019-2020			Vụ đông 2019-2020 so với cùng kỳ (%)		
	Diện tích (Ha)	Năng suất (tạ/ha)	Sản lượng (tấn)	Diện tích (Ha)	Năng suất (tạ/ha)	Sản lượng (tấn)
Ngô	6.768,5	48,47	32.805,5	95,6	100,7	96,3
Khoai lang	599,3	68,99	4.134,3	79,0	102,3	80,8
Rau xanh các loại	5.844,2	157,67	92.147,6	103,0	103,0	105,6

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ đông 2019-2020 đạt 14 nghìn ha, giảm 1,3% (-186,9 ha) so với cùng vụ năm trước, trong đó: diện tích gieo trồng ngô đạt 6,8 nghìn ha, giảm 4,4% (-310,8 ha); khoai lang đạt 0,6 nghìn ha, giảm 21% (-159,5 ha); rau xanh các loại đạt 5,8 nghìn ha, tăng 3% (+171,8 ha);... Diện tích gieo trồng vụ đông giảm (*chủ yếu là diện tích ngô đông*) là do người nông dân bỏ vụ không gieo trồng, chủ động chuyển đổi từ những cây trồng hiệu quả kinh tế thấp, thời gian sinh trưởng dài sang gieo trồng rau, đậu hoặc các loại cây có giá trị kinh tế cao, thời gian sinh trưởng ngắn nhằm kịp thời có diện tích phục vụ sản xuất vụ Xuân.

Sản xuất vụ đông 2019-2020 diễn ra trong điều kiện thời tiết thuận lợi, năng suất các loại cây trồng đạt khá. Năng suất cây ngô vụ Đông đạt 48,47 tạ/ha, tăng 0,7% (+0,35 tạ/ha) so với cùng kỳ năm trước; năng suất cây khoai lang đạt 68,99 tạ/ha, tăng 2,3% (+1,56 tạ/ha); cây rau xanh các loại năng suất đạt 157,67 tạ/ha, tăng 2,5% (+3,89 tạ/ha); năng suất cây đỗ tương đạt 18,86 tạ/ha, tăng 1,6% (+0,29 tạ/ha); năng suất cây đậu các loại đạt 13,15 tạ/ha, giảm 0,3 tạ/ha; năng suất cây lạc đạt 16,91 tạ/ha, tăng 0,17 tạ/ha;...

Sản lượng ngô vụ đông 2019-2020 đạt 32,8 nghìn tấn, giảm 3,7% (-1.259,9 tấn) so với cùng vụ năm trước; sản lượng cây khoai lang đạt 4,1 nghìn tấn, giảm 19,2% (-982,3 tấn); cây rau các loại đạt 92,1 nghìn tấn, tăng 5,6% (+4.915,3 tấn); sản lượng cây đỗ tương đạt 59,7 tấn; sản lượng cây lạc đạt 69,3 tấn; sản lượng cây đậu các loại đạt 19,6 tấn.

Ước tính sản xuất vụ chiêm xuân 2020

Sản xuất vụ Xuân 2020 diễn ra trong điều kiện thời tiết cơ bản thuận lợi, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của các ngành chức năng, diện tích gieo cấy lúa ở hầu hết các địa phương vẫn đảm bảo theo kế hoạch đề ra. Tổng diện tích gieo cấy lúa chiêm xuân toàn tỉnh ước đạt trên 36,3 nghìn ha giảm 0,7% (-253,2 ha) so với vụ chiêm xuân năm 2019; diện tích gieo trồng ngô vụ xuân ước đạt trên 5,6 nghìn ha, giảm 1,1% (-59,7 ha); diện tích gieo trồng rau xanh các loại ước đạt trên 4,4 nghìn ha, tăng 5,3% (+220 ha); diện tích gieo trồng cây lạc ước đạt 2,8 nghìn ha, giảm 0,5% (-15,2ha);...

Ở một số địa phương trong tỉnh đã xuất hiện rải rác diện tích lúa bị sâu bệnh gây hại nhẹ trên cây trồng như: ốc bươu vàng, rầy các loại, chuột phá hại,... Ngành chức năng đã tăng cường phối hợp với các địa phương tích cực hướng dẫn, thực hiện các biện pháp phòng trừ tác nhân gây hại; điều tiết nước hợp lý, chỉ đạo các địa phương tu bổ, sửa chữa hệ thống kênh mương, chuẩn bị đầy đủ phương tiện, vật tư và có phương án cung cấp nước tưới, tiêu đảm bảo an toàn cho sản xuất.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm

Quý I năm 2020, hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh duy trì ở mức ổn định, quy mô tổng đàn đảm bảo nhu cầu phục vụ sản xuất, tiêu dùng của thị trường; chăn nuôi gà phát triển mạnh; chăn nuôi lợn đang có xu hướng khôi phục tổng đàn (*sau dịch tả lợn Châu Phi*). Hiện nay, ngành chức năng trong tỉnh đang tích cực hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng các biện pháp kỹ thuật trong chăn nuôi an toàn sinh học, thực hiện vệ sinh khử trùng tiêu độc phòng bệnh để nâng cao sức đề kháng cho đàn vật nuôi.

Tổng đàn trâu toàn tỉnh ước tính trên 57,2 nghìn con, giảm 7,8% (-4.849 con) so cùng kỳ năm trước; tổng đàn bò ước tính 110,6 nghìn con, giảm 4,6% (-5.322 con); tổng đàn lợn ước tính 629,7 nghìn con, giảm 25,4% (-214,8 nghìn con); tổng đàn gà ước tính đạt trên 13,3 triệu con, tăng 5,3% (+663 nghìn con), Tổng đàn lợn giảm do Dịch tả lợn Châu Phi lây lan trên diện rộng vào cuối năm 2019 làm cho tâm lý người chăn nuôi vẫn còn lo lắng, hạn chế mở rộng quy mô tổng đàn; tổng đàn trâu, bò giảm chủ yếu do mục đích nuôi để xuất bán sản phẩm thịt (*thay thế thịt lợn*), nhìn chung quy mô nuôi trâu, bò như hiện nay là phù hợp với điều kiện kinh tế trong tỉnh.

Trong quý, sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng ước đạt 31,5 nghìn tấn, tăng 0,5% (+21 tấn) so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thịt gà hơi xuất chuồng ước đạt 7,1 nghìn tấn, tăng 6,6% (+446,5 tấn).

Đánh giá chung, tình hình chăn nuôi ít bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 do nhu cầu thị trường trong tỉnh vẫn đang cần cung ứng nhiều sản phẩm thịt các loại trong giai đoạn tổng đàn lợn đang tái đàn. Riêng chăn lợn vẫn chịu ảnh hưởng của dịch Tả lợn Châu Phi, toàn tỉnh có 8 doanh nghiệp, HTX có chăn nuôi lợn, giảm 3 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm trước (*3 doanh nghiệp đã tạm dừng sản xuất chăn nuôi sau đợt dịch Tả lợn Châu Phi cuối năm 2019*); có 242 trang trại chăn nuôi lợn, giảm 46 trang trại; có 1.491 gia trại chăn nuôi lợn, giảm 1.181 gia trại; có 48.226 hộ chăn nuôi lợn quy mô nhỏ, giảm 39.994 hộ so với cùng kỳ năm trước;...

b) Lâm nghiệp

Tổng diện tích rừng trồng mới tập trung quý I/2020 trên địa bàn tỉnh ước đạt 2.150,2 ha, tăng 6,4% (+130,1 ha) so với cùng kỳ năm trước; sản lượng gỗ khai thác các loại trong quý ước đạt trên 130,9 nghìn m³, giảm 3,8% (-5.109 m³); sản lượng củi khai thác ước đạt 12,3 nghìn ste, giảm 1,8%. Sản lượng gỗ, củi khai thác giảm là do dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến quá trình sản xuất, tiêu thụ của các đơn vị sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo (*giấy, bì, ván ép, ...*) mà đầu vào là các sản phẩm lâm nghiệp (*gỗ, ván*),...

Trong kỳ, xảy ra 13 vụ chặt phá rừng với tổng diện tích bị chặt phá 2,82 ha; không có vụ cháy rừng nào xảy ra.

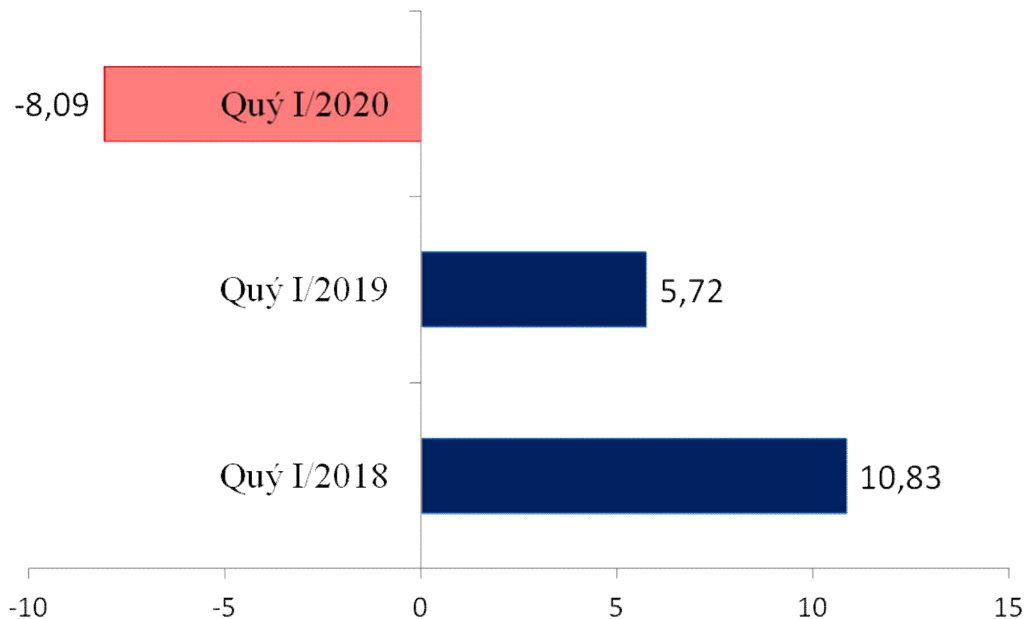
c) Thủy sản

Tình hình nuôi trồng thủy sản quý I/2020 trên địa bàn tỉnh ổn định, các cơ sở trong tỉnh đang tích cực áp dụng các mô hình thủy sản có giá trị kinh tế, chất lượng cao, hình thức nuôi thủy sản lồng bè tiếp tục được đầu tư phát triển mạnh. Tổng diện tích mặt nước thực tế nuôi trồng thủy sản ước đạt 7,7 nghìn ha, tăng 1,2% (+90,2 ha) so với cùng kỳ năm 2019; sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 8,5 nghìn tấn, tăng 4,9% (+395,3 tấn);...

6. Sản xuất công nghiệp (IIP)

Trong những tháng đầu năm, dịch COVID-19 xuất hiện có nhiều diễn biến khó lường đã tác động tiêu cực đến sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Phần lớn các ngành sản xuất đều sụt giảm so với cùng kỳ, nhu cầu thị trường giảm, tiêu thụ khó khăn, lượng tồn kho tăng cao. Thậm chí nếu dịch tiếp tục kéo dài có thể gây thiếu hụt các yếu tố đầu vào cho quá trình sản xuất, kìm hãm xuất khẩu, gây thiệt hại nghiêm trọng cho các ngành sản xuất trọng điểm của tỉnh như: dệt, sản xuất trang phục, Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học, Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic,...

Chỉ số sản xuất công nghiệp
so với cùng kỳ (%)



Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 3 năm 2020 ước tính tăng 4,74% so với tháng trước (*so với tháng cùng kỳ giảm 10,93%*). Trong đó ngành công nghiệp khai khoáng giảm 4,49%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 5,09%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước, và điều hòa không khí tăng 4,19%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 0,08%.

Chỉ số sản xuất công nghiệp quý I/2020 so với quý cùng kỳ ước tính giảm 8,09%. Trong đó, ngành công nghiệp khai khoáng giảm 12,42%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 8,60%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước, và điều hòa không khí tăng 6,77%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,58%.

Quý I/2020, có đến 14/17 ngành công nghiệp cấp 2 sản xuất giảm so với quý cùng kỳ, đã ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất chung của toàn ngành. Trong đó, các ngành có mức giảm mạnh hơn chỉ số toàn ngành như: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (*giảm 80,78%*); Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (*giảm 80,64%*); Sản xuất thiết bị điện (*giảm 57,83%*); Sản xuất đồ uống (*giảm 50,48%*) do tác động kép của Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt và dịch COVID-19; In, sao chép bản ghi các loại (*giảm 45,08%*); Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất (*giảm 23,05%*); Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác (*giảm 22,65%*); Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan (*giảm 21,95%*); Sản xuất xe có động cơ (*giảm 16,94%*); Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy (*giảm 15,01%*); Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic (*giảm 12,5%*) do nguyên liệu và sản phẩm đều nhập và xuất khẩu ra nước ngoài đang bị ảnh hưởng của dịch COVID-19; Sản xuất chế biến thực phẩm (*giảm 10,81%*) do các sản phẩm chủ đạo trong nhóm ngành này có sản lượng đều giảm so với cùng kỳ, trong đó sản phẩm chè chế biến giảm 18,1% so cùng kỳ, sản phẩm mỳ chính giảm 6,99% so với quý I năm 2019;...

Trước xu thế sản xuất giảm so với cùng kỳ trong quý, vẫn có một số điểm sáng: Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học (*tăng 6,71%*); Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị (*tăng 9,56%*); Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (*tăng 17,02%*);.... Tuy có tăng so với cùng kỳ, nhưng thực chất dưới tác động chung của COVID-19 một trong những ngành trọng điểm của tỉnh là Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học đang có dấu hiệu bất ổn, sản xuất qua các tháng đều giảm so với tháng trước (*tháng 01/2020 giảm 7,62% so với tháng trước, tháng 02/2020 giảm 10,73%, tháng 3/2020 giảm 1,75%*), so với quý IV/2019 giảm 31,73%.

So với quý trước (*Quý IV/2019*), bức tranh sản xuất công nghiệp thực sự ảm đạm, toàn ngành giảm tới 32,20%, một số nhóm ngành cấp 2 chủ đạo đều giảm sâu như: Sản xuất chế biến thực phẩm giảm 51,45%; Sản xuất đồ uống giảm 60,30%; Dệt giảm 27,02%; Sản xuất trang phục giảm 30,95%; Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic giảm 23,42%; Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học giảm 31,73%;...

Chỉ số sản xuất quý I/2020 một số ngành công nghiệp cấp 2

Ngành	Quý I/2020 so với (%)	
	Quý IV/2019	Quý I/2019
Toàn ngành	67,80	91,91
<i>Một số ngành cấp 2</i>		
Sản xuất chế biến thực phẩm	48,55	89,19
Sản xuất đồ uống	39,70	49,52
Dệt	72,98	98,82
Sản xuất trang phục	69,05	93,83
Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy	75,92	84,99
Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất	56,24	76,95
Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic	76,58	87,50
Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác	60,49	77,35
Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và SP quang học	68,27	106,71

Chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp quý I năm 2020 giảm 32,28% so với quý I năm 2019. Trong đó, một số ngành có chỉ số tiêu thụ giảm mạnh: Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa giảm 80,52%; In, sao chép bản ghi các loại giảm 45,06%; Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất giảm 41,33%; Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan giảm 41,17%; Sản xuất đồ uống giảm 36,29%; Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học giảm 32,59%; Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic giảm 23,85%; Dệt giảm 10,63%;...

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến chế tạo thời điểm tháng 3/2020 tăng 5,26% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 549,49%; Sản xuất đồ uống tăng 312,42%; Sản xuất chế biến thực phẩm tăng 72,77%; Dệt tăng 32,92%; Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (*trừ máy móc, thiết bị*) tăng 14,85%; Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 12,32%;...

Qua chỉ số sản xuất công nghiệp, chỉ số tiêu thụ, chỉ số tồn kho cho thấy dưới tác động của dịch COVID-19 tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh đang giảm mạnh. Một số ngành công nghiệp chủ đạo gặp khó khăn, tiêu thụ giảm sâu, lượng tồn kho tăng cao, không phát huy được năng lực sản xuất như Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học, Sản xuất đồ uống, Dệt,...

7. Thương mại, dịch vụ

a) Bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tình hình kinh doanh thương mại, dịch vụ quý I trên địa bàn tỉnh ổn định. Các hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ trước và trong Tết Nguyên đán Canh Tý 2020 diễn ra sôi động; lượng hàng hóa dồi dào, mẫu mã, chủng loại đa dạng, phong phú; không xảy ra hiện tượng sốt giá, tăng giá hoặc hiện tượng bán hàng giả, hàng kém chất lượng, sức mua của các nhóm mặt hàng khá đảm bảo phục vụ tiêu dùng của người dân. Tuy nhiên, trong quý Nghị định 100/2019/NĐ-CP về quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông bắt đầu có hiệu lực và dịch COVID-19 bùng phát đã ảnh hưởng lớn đến tình hình kinh doanh, thương mại trên địa bàn tỉnh; hoạt động của các cơ sở kinh doanh lĩnh vực vận tải, lưu trú, ăn uống ngoài gia đình, dịch vụ du lịch, hoạt động dịch vụ giáo dục, tổ chức sự kiện giảm rõ rệt.

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu tiêu dùng dịch vụ xã hội tháng 3/2020 ước đạt 2.742,4 tỷ đồng, giảm 1,3% so với tháng cùng kỳ. Trong đó, doanh thu bán lẻ ước đạt 2.398 tỷ đồng, chiếm 87,4%, tăng 3,6% so với tháng cùng kỳ; doanh thu lưu trú và ăn uống ước đạt 136,9 tỷ đồng, chiếm 5%, giảm 36,5%; doanh thu dịch vụ và du lịch ước đạt 207,6 tỷ đồng, chiếm 7,6%, giảm 16,2%;...

Quý I/2020, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu tiêu dùng dịch vụ xã hội ước đạt 8.668,8 tỷ đồng, tăng 2,2% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu bán lẻ ước đạt 7.494,5 tỷ đồng, chiếm 86,5%, tăng 5,7% so với cùng kỳ; doanh thu lưu trú và ăn uống ước đạt 529,9 tỷ đồng, chiếm 6,1%, giảm 18,5%; doanh thu dịch vụ và du lịch ước đạt 644,4 tỷ đồng, chiếm 7,4%, giảm 13,2%;...

Như vậy, hoạt động lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành đang phải đối mặt với nhiều thách thức đến từ dịch COVID-19 kéo dài, nhất là từ cuối tháng 2 đến nay. Dự ước quý I/2020 cho thấy, doanh thu từ các ngành từ nhóm này sụt giảm nghiêm trọng (*Dịch vụ lưu trú giảm 17,9%; Dịch vụ ăn uống giảm 18,4%; Dịch vụ du lịch lữ hành chỉ bằng 25,1%*), đã ảnh hưởng không nhỏ đến tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu tiêu dùng dịch vụ xã hội trên địa bàn

tính. Dự báo nếu dịch bệnh COVID-19 vẫn còn kéo dài, nhiều cơ sở hoạt động trong lĩnh vực này phải cắt giảm nhân sự, giảm lương của nhân viên, thậm chí có nơi phải đóng cửa để bảo toàn vốn, tránh thiệt hại thêm nặng.

	Ước thực hiện quý I-2020	Quý I/2020 so với Quý I/2019 (%)
1. Dịch vụ lưu trú		
- Doanh thu dịch vụ lưu trú (Triệu đồng)	45.074	82,1
- Lượt khách phục vụ (Lượt khách)	270.716	80,4
- Ngày khách phục vụ (Ngày khách)	130.983	81,0
2. Doanh thu Dịch vụ ăn uống (Triệu đồng)	484.829	81,5
3. Dịch vụ du lịch lữ hành (Triệu đồng)	2.375	25,1

b) Xuất, nhập khẩu³

Kim ngạch xuất, nhập khẩu trong tâm bão của dịch COVID-19 vẫn ổn định và tăng trưởng. Theo kết quả điều tra Xu hướng kinh doanh các doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến, chế tạo quý I năm 2020, có 44,45% DN khẳng định số lượng đơn hàng xuất khẩu mới quý I/2020 tăng và giữ ổn định so với quý IV/2019 (trong đó: 8,89% dự báo tăng; có 35,56% dự báo giữ ổn định). Trong khi đó tỷ lệ số DN trả lời có đơn hàng xuất khẩu mới giảm là 55,56%. Các DN dự báo số lượng đơn hàng mới quý II khả quan hơn với 86,36% DN dự báo tăng và giữ ổn định so với quý I (trong đó số DN dự báo tăng là 59,09% và 27,27% dự báo giữ ổn định), có 13,64% DN dự báo giảm. Theo thành phần kinh tế: Khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài là khu vực có tỷ lệ DN dự báo về đơn hàng xuất khẩu quý II khả quan nhất với 60% tăng, và có 13,33% DN dự báo giảm; khu vực ngoài nhà nước dự báo có 14,29% số DN đơn hàng mới xuất khẩu giảm.

Tổng trị giá xuất khẩu hàng hóa tháng quý I năm 2020 ước đạt 781,2 triệu USD, tăng gấp hơn 2 lần cùng kỳ; tổng giá trị nhập khẩu hàng hóa ước đạt 630,9 triệu USD, bằng 204,8% cùng kỳ;...

c) Hoạt động vận tải

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường phòng, chống dịch bệnh COVID-19 gây ra, trong đó nêu rõ hạn chế tập

³ Nguồn: Chi cục Hải Quan.

trung đông người; các tỉnh dừng tổ chức các lễ hội;... Bên cạnh đó Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, ngày 30 tháng 12 năm 2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đã tác động không nhỏ đến hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh nói riêng, cả nước nói chung, doanh thu vận tải, lượng hàng hóa, hành khách và các dịch vụ vận tải quý I/2020 tỉnh Phú Thọ giảm mạnh so với cùng kỳ.

Tổng doanh thu vận tải, bốc xếp, dịch vụ quý I/2020 ước đạt 1.002 tỷ đồng, giảm 9,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: doanh thu vận tải hành khách đạt 110,8 tỷ đồng, giảm 15,2%; doanh thu vận tải hàng hóa đạt 820,4 tỷ đồng, giảm 8,5%;...

Sản lượng vận chuyển hàng hoá trong quý I/2020 ước đạt 7,9 triệu tấn, giảm 4,5% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng luân chuyển hàng hoá ước đạt 823,6 triệu tấn.km, giảm 8,5% so cùng kỳ. Sản lượng vận chuyển hành khách ước đạt 3,1 triệu hành khách, giảm 4,6%; sản lượng luân chuyển hành khách ước đạt 130,4 triệu hành khách.km, giảm 18,5%.

7. Các vấn đề xã hội

a) Tình hình đời sống dân cư

Đời sống của nhân dân gặp nhiều khó khăn trước những diễn biến phức tạp, khó lường của dịch bệnh COVID-19 và dịch bệnh trên đàn gia súc gia cầm, một số doanh nghiệp sản xuất cầm chừng do thiếu nguyên vật liệu, giảm các đơn hàng từ phía đối tác nước ngoài, không xuất được hàng qua biên giới,...

Công tác tổ chức cho nhân dân vui Xuân, đón Tết Canh Tý 2020 đã diễn ra trong không khí vui tươi, đầm ấm, an toàn, tiết kiệm với nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao mừng Đảng, mừng Xuân. Trong đêm giao thừa trên địa bàn tỉnh đã tổ chức bắn pháo hoa tại 8 điểm (*Cắm Khê, Hạ Hòa, Thanh Ba, Thanh Sơn, Tân Sơn, Phù Ninh, thị xã Phú Thọ và thành phố Việt Trì*) phục vụ nhân dân chào đón năm mới.

Công tác an sinh xã hội, chăm lo Tết cho người nghèo, các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội được Đảng và Nhà nước quan tâm, hỗ trợ kịp thời. Theo thống kê, trước và trong tết Nguyên đán Canh Tý các ngành, các cấp trong tỉnh đã tổ chức hỗ trợ, thăm hỏi tặng 94.586 suất quà với tổng trị giá 29.355 triệu đồng⁴.

⁴ Quà của Trung ương 28.479 suất, trị giá 6.655 triệu đồng; quà của tỉnh 6.351 suất, trị giá 2.995 triệu đồng; quà của huyện 10.658 suất, trị giá 4.401 triệu đồng; quà của xã, phường, thị trấn 29.091 suất, trị giá 5.704 triệu đồng và quà của các đơn vị, tổ chức cá nhân khác 20.007 suất, trị giá 9.600 triệu đồng;...

Tính đến tháng 02/2020 trên địa bàn tỉnh có 725 lao động nộp hồ sơ đăng ký được hưởng Bảo hiểm thất nghiệp, tăng 13,1% so với cùng kỳ; số lao động có quyết định được hưởng trợ cấp thất nghiệp hàng tháng là 683 người, bằng 98,8% cùng kỳ, tổng số tiền trợ cấp Bảo hiểm thất nghiệp và hỗ trợ học nghề trên 10,9 tỷ đồng, tăng 19,8%⁵;...

Do ảnh hưởng của dịch COVID-19, tính đến ngày 10/3/2020 các ngân hàng trên địa bàn tỉnh đã hỗ trợ cho 135 khách hàng với mức dư nợ 735 tỷ đồng, chiếm 1,2% tổng dư nợ trên địa bàn, thông qua các biện pháp như cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay⁶ ... Tính đến hết tháng 2 năm 2020 Ngân hàng Chính sách xã hội đã giải quyết cho trên 4,1 nghìn lượt đối tượng vay vốn với trên 155,6 tỷ đồng, trong đó đối tượng vay là hộ nghèo 27,8 tỷ đồng, đối tượng vay là hộ mới thoát nghèo là 32,2 tỷ đồng, đối tượng vay là hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn là 21,1 tỷ đồng,...

b) Tình hình lao động - việc làm

Nguồn lao động, số người từ 15 tuổi trở lên trên toàn tỉnh là 852,6 nghìn người (*chiếm 58,03% tổng dân số*), tăng 0,25% so với cùng kỳ. Trong đó số lao động đang làm việc hơn 841,2 nghìn người (*số lao động tham gia trong khu vực nhà nước là 71,82 nghìn người, số lao động tham gia ngoài nhà nước 712,83 nghìn người, số lao động tham gia trong khu vực đầu tư nước ngoài 56,55 nghìn người*).

Tính đến nay, toàn tỉnh có 40 cơ sở giáo dục nghề nghiệp và 13 cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Trong đó có 12 trường cao đẳng, 8 trường trung cấp, 20 trung tâm giáo dục nghề nghiệp, 2 trường đại học và 11 cơ sở khác có tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

Quý I/2020, lao động có việc làm tăng thêm ước đạt 3.821 người, bằng 23,9 % kế hoạch năm (*tăng 5,6% so với cùng kỳ*), xuất khẩu lao động 578 người đạt 23,12 % kế hoạch năm (*bằng 71% cùng kỳ*); số lao động xuất khẩu giảm do ảnh hưởng của dịch Co vid-19 nên các thị trường tạm dừng tiếp nhận lao động.

c) Giáo dục, đào tạo⁷

Quý I năm 2020, ngành Giáo dục đã tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc kế hoạch năm 2020; Khẩn trương triển khai có hiệu quả các nội dung theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; Chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19; Kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND

⁵ Nguồn: Trung tâm Dịch vụ việc làm- Sở LĐ TB&XH tỉnh Phú Thọ.

⁶ Ngân Nhà nước Chi nhánh tỉnh Phú Thọ.

⁷ Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo.

tỉnh về việc điều chỉnh nội dung, chương trình giáo dục theo thông báo của Bộ GD&ĐT và phù hợp với tình hình thực tiễn; Triển khai thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 1, biên soạn tài liệu giáo dục địa phương đúng tiến độ; Tập trung chỉ đạo tổ chức tập huấn, ôn luyện cho học sinh dự thi chọn Đội tuyển học sinh giỏi quốc tế. Tính đến hết Quý I, toàn tỉnh có thêm 25 trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường học đạt chuẩn quốc gia lên 748/922 trường

Trong quý, thực hiện chỉ đạo của Bộ GD&ĐT và UBND tỉnh ngành Giáo dục tiến hành cho toàn bộ HSSV trên địa bàn tỉnh nghỉ học hết tháng 2/2020, học sinh mầm non, tiểu học, THCS tiếp tục nghỉ cho đến khi có thông báo trở lại; Đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện phun tiêu độc, khử trùng tại 100% cơ sở giáo dục; Chỉ đạo các đơn vị hướng dẫn học sinh tự học trong thời gian nghỉ học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc hướng dẫn học sinh ôn tập tại nhà.

d) Hoạt động y tế⁸

Tính đến nay, trên địa bàn tỉnh chưa ghi nhận trường hợp nào dương tính với COVID-19; trung tâm cách ly, theo dõi, điều trị tập trung - Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã thực hiện theo dõi, cách ly 54 trường hợp nghi nhiễm; tại cơ sở cách ly tập trung Trường Quân sự tỉnh đã theo dõi cách ly 44 trường hợp; cách ly y tế tại nhà 2.978 người thuộc đối tượng đến/trở về từ vùng dịch, các đối tượng có liên quan đến đối tượng tiếp xúc gần với bệnh nhân nhiễm COVID-19. Trong đó, số người đã hoàn thành việc cách ly là 2.554 người. Trước tình hình dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, ngành Y tế đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương chủ động, sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống có thể xảy ra.

Theo báo cáo từ trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, 2 tháng đầu năm 2020, trên địa bàn tỉnh không xảy ra một số dịch bệnh nguy hiểm như tay - chân - miệng, sốt phát ban nghi Sởi - Rubella, sốt xuất huyết,... Tuy nhiên, ngành Y tế vẫn tích cực tuyên truyền cung cấp thông tin về dịch bệnh và cách phòng, tránh cho người dân.

Theo thống kê của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP), trong 2 tháng đầu năm 2020, trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào. Các đoàn kiểm tra liên ngành đã kiểm tra 2.167 cơ sở (trong đó 83,1% số cơ sở đạt tiêu chuẩn ATVSTP).

⁸ Nguồn: Sở Y tế.

e) Hoạt động văn hoá, thể thao⁹

Những tháng đầu năm, do ảnh hưởng của dịch bệnh virus Corona (*COVID-19*), trên địa bàn tỉnh đã tạm dừng tổ chức các lễ hội chưa khai mạc và các giải thi đấu thể thao tập trung đông người nhằm đảm bảo các điều kiện về phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn của Bộ Y Tế.

Trong quý, ngành Văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Phú Thọ thực hiện tốt công tác tuyên truyền trực quan, tuyên truyền lưu động nhằm chào mừng: 80 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Phú Thọ, mừng Đảng, mừng Xuân; kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng cộng sản (3/2/1930 – 3/2/2020) và mừng xuân Canh Tý năm 2020; Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 và Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025; ngày Quốc tế phụ nữ 08/3, 74 năm ngày Thể thao Việt Nam; 89 năm ngày thành lập Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; 67 năm ngày thành lập Ngành Điện ảnh Việt Nam, ngày Gia đình hạnh phúc 27/3;...

Phát huy truyền thống tốt đẹp “*uống nước nhớ nguồn*”, “*ăn quả nhớ người trồng cây*” các ngành, các cấp đã tổ chức dâng hương Đền Hùng và thắp hương tại nghĩa trang liệt sỹ, phát động toàn thể nhân dân tham gia “*Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ*”. Đây là việc làm có ý nghĩa, góp phần gìn giữ màu xanh cho đất nước và cũng là để giáo dục ý thức bảo vệ môi trường sống cho thế hệ trẻ.

Hưởng ứng hoạt động “*Áo dài - Di sản văn hóa Việt Nam*” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động, cán bộ công nhân viên chức, người lao động của các cơ quan trên địa bàn tỉnh đã tích cực hưởng ứng “*Tuần lễ Áo dài*” từ ngày 02 đến ngày 08 tháng 3 năm 2020. Hoạt động đã góp phần không nhỏ trong việc khẳng định và tôn vinh giá trị của áo dài trong đời sống xã hội; đồng thời khơi dậy niềm tự hào, trách nhiệm giữ gìn và phát huy di sản văn hóa Áo dài Việt Nam trong mỗi cán bộ công chức, người lao động.

Thể dục thể thao quần chúng: Chuẩn bị các điều kiện tổ chức các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Phú Thọ lần thứ XIX-2020. Tạm dừng các hoạt động thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh do diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19;...

f) An ninh trật tự, an toàn xã hội

Theo báo cáo của Ban an toàn giao thông tỉnh, trong 7 ngày nghỉ tết nguyên đán Canh Tý 2020 (*từ ngày 23/01/2020 – 29/01/2020*) trên địa bàn tỉnh xảy ra 2 vụ tai nạn giao thông đường bộ (*tăng 2 vụ so với Tết Nguyên đán năm 2019*), làm 3 người chết và 2 người bị thương.

⁹ Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Nhìn chung, tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội Tết Nguyên đán Canh Tý trên địa bàn tỉnh được đảm bảo. Tuy nhiên vẫn còn xảy ra tình trạng tàng trữ, đốt pháo nổ, trộm cắp tài sản, cụ thể: từ ngày 23/01-29/01/2020 lực lượng chức năng đã phát hiện và xử lý 3 vụ tàng trữ trái phép pháo, bắt giữ 3 đối tượng, thu giữ 2,5 kg pháo các loại; sử dụng pháo trái phép (*đốt pháo*) phát hiện và xử lý 5 vụ, bắt giữ 5 đối tượng; trong dịp Tết trên địa bàn tỉnh xảy ra 1 vụ trộm cắp tài sản, thiệt hại về tài sản trị giá 5,5 triệu đồng.

*Tình hình tai nạn giao thông*¹⁰: Theo thống kê của Ban an toàn giao thông tỉnh, lũy kế từ ngày 15/12/2019 đến hết ngày 14/3/2020 trên địa bàn tỉnh xảy ra 8 vụ tai nạn giao thông (*giảm 5 vụ so với cùng kỳ*) và 8 vụ va chạm giao thông đường bộ (*giảm 3 vụ*) làm 10 người chết (*giảm 5 người*) và 11 người bị thương (*giảm 3 người*). Riêng từ ngày 15/02/2020 đến ngày 14/3/2020, trên địa bàn tỉnh xảy ra 7 vụ tai nạn giao thông và vụ va chạm giao thông đường bộ làm 5 người chết.

Tính từ ngày 15/12/2019 đến hết ngày 14/3/2020, lực lượng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh đã kiểm tra xử lý 21.341 trường hợp vi phạm Luật Giao thông đường bộ, xử phạt trên 16,4 tỷ đồng (*riêng từ ngày 15/02/2019 đến ngày 14/3/2019 đã kiểm tra, xử lý 5.751 trường hợp, xử phạt 3,9 tỷ đồng*)

g) Tình hình thiên tai

Quý I năm 2020, trên địa bàn tỉnh xảy ra 2 đợt thiên tai do mưa đá, giông lốc gây thiệt hại về tài sản, hoa màu và sản xuất kinh doanh của người dân. Thiên tai đã làm hư hại 8 nhà ở; thiệt hại 8 ha lúa, 25 ha hoa màu, 7 ha cây ăn quả; làm chết 7 con gia súc, 300 con gia cầm; gây hư hỏng 7.600 m² nhà xưởng; tổng giá trị thiệt hại ước tính 5,7 tỷ đồng.

h) Tình hình cháy nổ, vi phạm môi trường

Số vụ cháy, nổ: Tính từ ngày 17/12/2019 đến hết ngày 16/3/2020, trên địa bàn tỉnh xảy ra 7 vụ cháy, tổng giá trị thiệt hại ước tính 1.031,8 triệu đồng; trong đó từ ngày 17/02/2020 đến hết ngày 16/3/2020 trên địa bàn tỉnh xảy ra 3 vụ cháy (*thành phố Việt Trì 1 vụ, huyện Cẩm Khê 1 vụ, huyện Tân Sơn 1 vụ*), giá trị thiệt hại ước tính 470 triệu đồng.

Vi phạm môi trường: Theo thống kê của Công an Tỉnh, từ ngày 17/12/2019 đến ngày 16/3/2020, lực lượng Cảnh sát môi trường - Công an tỉnh đã phát hiện và xử lý 116 vụ vi phạm môi trường, xử phạt 2.089,8 triệu đồng. Riêng từ ngày 17/02/2020 đến hết ngày 16/3/2020, trên địa bàn tỉnh đã phát hiện và xử lý 18 vụ vi phạm môi trường, xử phạt 260,6 triệu đồng.

¹⁰ Nguồn: Ban An toàn giao thông tỉnh.

Tóm lại, tình hình kinh tế- xã hội quý I/2020 cả nước nói chung, trên địa bàn tỉnh nói riêng gặp nhiều khó khăn, thách thức dưới tác động tiêu cực của COVID-19. Tuy nhiên nhờ sự chỉ đạo kịp thời của Chính phủ, Bộ ngành, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh trong công tác phòng chống dịch, cùng với đó là các giải pháp hỗ trợ về vốn cho các đơn vị, doanh nghiệp mà kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh vẫn duy trì ổn định. Bên cạnh đó, tỉnh ta trong suốt những năm qua kinh tế tăng trưởng cao, dự báo sẽ là điểm tựa vững chắc để toàn Đảng, toàn dân vượt qua đại dịch./.

Nơi nhận:

- TCTK (Vụ TK Tổng hợp);
- TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
- CT, các PCT;
- Website Cục Thống kê;
- Lưu: VT, P.TKTH (C21b).

Q. CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Hiền Minh